**DỰ ÁN 3:**

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC THUỶ SẢN**

Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phẩm chất, năng lực** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** | **Mã hoá** |
| **1. Về năng lực**  ***1.1. Năng lực công nghệ*** | | |
| Nhận thức công nghệ | Nhận thức được các yêu cầu khi lập kế hoạch nuôi thuỷ sản | (a2.2) |
| *Đánh giá công nghệ* | Nhận xét, đánh giá kế hoạch hợp lí để nuôi một loại thuỷ sản; xác định chi phí và hiệu quả nuôi thuỷ sản | (d2.1) |
| ***1.2. Năng lực chung*** | | |
| *Tự chủ và tự học* | Chủ động, tích cực trong học tập và cuộc sống, vận dụng linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học vào hoàn thành dự án nuôi dưỡng, chăm sóc thuỷ sản | (1) |
| *Giao tiếp và hợp tác* | Biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề của dự án và thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân, phối hợp tốt với các thành viên trong nhóm | (2) |
| *Giải quyết vấn đề và sáng tạo* | Phân tích được tình huống, tính chi phí nuôi và chăm sóc thuỷ sản. Lập được kế hoạch hoạt động với mục tiêu, nội dung, hình thức hoạt động, đánh giá được kế hoạch và thực hiện kế hoạch. | (3) |
| **2. Về phẩm chất** | | |
| *Nhân ái* | Có ý thức quan tâm, tham gia vào việc nuôi tôm, cá; hiểu được nghề nuôi thuỷ sản; tạo được sản phẩm đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội | (4) |
| *Chăm chỉ* | Có ý thức về nhiệm vụ học tập, ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hiện dự án | (5) |

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Giáo viên** | **Học sinh** |
| **Hoạt động 1. Khởi động** | - Các tài liệu cần thiết: Sách giáo khoa, sách tham khảo.  - Máy tính, ti vi kết nối internet, bài giảng, giáo án  - Tranh ảnh nuôi tôm, cá quy mô nhỏ | - Tập ghi chép  - Dụng cụ học tập |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới** |  |  |
| **Hoạt động 2.1. Giới thiệu dự án** | - Các tài liệu cần thiết: Sách giáo khoa, sách tham khảo.  - Máy tính, ti vi kết nối internet, bài giảng, giáo án  - Video (Mô hình nuôi tôm, cá quy mô nhỏ) | - Tập ghi chép  - Dụng cụ học tập |
| **Hoạt động 2.2. Xây dựng kế hoạch** | - Các tài liệu cần thiết: Sách giáo khoa, sách tham khảo.  - Máy tính, ti vi kết nối internet, bài giảng, giáo án | - Tập ghi chép  - Dụng cụ học tập |
| **Hoạt động 2.3. Thực hiện dự án** | - Các tài liệu cần thiết: Sách giáo khoa, sách tham khảo.  - Máy tính, ti vi kết nối internet, bài giảng, giáo án  - Bài thuyết minh kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc một loại thuỷ sản (Mẫu 1)  - Bảng tính chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản (Mẫu 2) | - Tập ghi chép  - Dụng cụ học tập |
| **Hoạt động 3. Báo cáo dự án** | - Các tài liệu cần thiết: Sách giáo khoa, sách tham khảo.  - Máy tính, ti vi kết nối internet, bài giảng, giáo án  - Bản báo cáo kế hoạch nuôi một loại thuỷ sản  - Bảng tính toán chi phí và hiệu quả nuôi loại thuỷ sản đã chọn | - Tập ghi chép  - Dụng cụ học tập |

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động học**  **(thời gian)** | **Mục tiêu**  (Mã hoá) | **Nội dung dạy học**  **trọng tâm** | **PP/KTDH**  **chủ đạo** | **PP/Công cụ đánh giá** |
| **Hoạt động 1. Khởi động**  (3 phút) | (a2.2)  (2), (3) | Trò chơi “Ghép tranh” | Phương pháp hoạt động nhóm  Phương pháp công não | PP quan sát  CC: Tranh |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới** |  |  |  |  |
| **Hoạt động 2.1. Giới thiệu dự án** (3 phút) | (a2.2)  (1) , (2), (3) | Phân chia nhóm thực hiện dự án | DH hợp tác  Phương pháp hoạt động nhóm | PP quan sát |
| **Hoạt động 2.2. Xây dựng kế hoạch** (6 phút) | (a2.2), (1), (2), (5) | Kế hoạch thực hiện dự án bao gồm một số nội dung chính: công việc cần làm, thời gian thực hiện, người thực hiện, địa điểm tiến hành | PPDH trực quan Phương pháp hoạt động nhóm | PP quan sát  CC: Câu hỏi |
| **Hoạt động 2.3. Thực hiện dự án** (18 phút) | (a2.2), (d2.1), (1), (2), (3), (4), (5) | Kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản gồm các nội dung: công việc cần làm, thời gian thực hiện, dụng cụ, vật liệu cần thiết. Tính chi phí nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản gồm các nội dung: tính chi phí của từng loại ( con giống, thức ăn, dụng cụ chăn nuôi) và tổng số tiền***.*** | Phương pháp hoạt động nhóm | PP quan sát  CC: Câu hỏi |
| **Hoạt động 3. Báo cáo dự án** (15 phút) | (a2.2), (d2.1), (1), (2), (4), (5) | Bản báo cáo kế hoạch nuôi một loại thuỷ sản  Bảng tính toán chi phí và hiệu quả nuôi loại thuỷ sản đã chọn | Phương pháp hoạt động nhóm | PP quan sát  CC: Rubric |
| **B. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**  **Hoạt động 1. Khởi động (3 phút):**  **a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS và tiếp nhận nội dung bài học  **b) Nội dung:** Trò chơi “Ghép tranh”  Thể lệ:  - Khi có hiệu lệnh bắt đầu trò chơi, các nhóm sẽ sắp xếp và gắn các mảnh ghép lên khung để được một bức tranh hoàn chỉnh  - Nhóm nào hoàn thiện phần ghép tranh của nhóm mình thì gắn lên bảng theo hướng dẫn của giáo viên, nhóm nào hoàn thành chính xác và trong thời gian nhanh nhất sẽ là nhóm chiến thắng, thời gian tối đa cho trò chơi ghép tranh là 3 phút  **c) Sản phẩm dự kiến:** Tranh ghép của các nhóm    ***Hình 1:*** Mô hình nuôi tôm công nghệ cao ở Kiên Lương ***Hình 2:*** Nuôi cá trắm tại thuỷ sản Cường Dung  **d) Tổ chức hoạt động dạy học**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  GV chia lớp thành 4 nhóm  GV phổ biến luật chơi  Khi có hiệu lệnh bắt đầu trò chơi, các nhóm sẽ sắp xếp và gắn các mảnh ghép lên khung để được một bức tranh hoàn chỉnh  Nhóm nào hoàn thiện phần ghép tranh của nhóm mình thì gắn lên bảng theo sự hướng dẫn của giáo viên, nhóm nào hoàn thành chính xác và trong thời gian nhanh nhất sẽ là nhóm chiến thắng, thời gian tối đa cho trò chơi ghép tranh là 3 phút  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  HS nghe phổ biến luật chơi  HS thực hiện hoạt động trò chơi: gắn các mảnh ghép lên khung, sau khi hoàn thiện bức tranh lên gắn trên bảng  Sau 3 phút, kết thúc trò chơi  GV quan sát phần chơi của các nhóm  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  Bảng nhóm gắn các bức tranh lên bảng  ***\* Kết luận, nhận định:***  GV nhận xét hoạt động  Nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm  Giám khảo công bố kết quả  GV nhận xét => dẫn dắt vào bài, nêu mục tiêu bài học.  **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 2.1. Giới thiệu dự án ( 3 phút)**  **a) Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết chủ đề, mục tiêu dự án, xác định các nhiệm vụ phải thực hiện  **b) Nội dung:** chủ đề dự án, mục tiêu dự án, nhiệm vụ của dự án  **c) Sản phẩm dự kiến:** chủ đề, mục tiêu và nhiệm vụ của dự án  **d) Tổ chức hoạt động dạy học**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  GV giới thiệu về mô hình nuôi thuỷ sản quy mô nhỏ qua video.  GV: Với sự phát triển của khoa học công nghệ, kĩ thuật nuôi và chăm sóc thuỷ sản ngày càng tiến bộ và đổi mới. Em và nhóm hãy tìm hiểu và đề xuất kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc một loại thuỷ sản phù hợp với địa phương và có hiệu quả kinh tế cao.  GV đặt câu hỏi: Nguồn lợi thuỷ sản ở địa phương em có ưu thế gì? Nhóm em lựa chọn đối tượng thuỷ sản nào để lập kế hoạch nuôi?  GV nêu tiêu chí đánh giá kết quả dự án:  - Lựa chọn đối tượng thuỷ sản nuôi phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương  - Lựa chọn hình thức nuôi (nuôi trong ao, nuôi trong bể,…) và diện tích nuôi  - Tìm hiểu kĩ thuật nuôi, thời vụ, cách chăm sóc và quản lí đối tượng thuỷ sản nuôi  - Lập kế hoạch cho việc nuôi và chăm sóc loại thuỷ sản đã chọn  - Tính chi phí cho việc nuôi và chăm sóc loại thuỷ sản đã chọn (Ví dụ: ao nuôi diện tích 100 m2 thì lập kế hoạch và tính toán số lượng giống, thức ăn trên diện tích 100 m2)  GV định hướng nguồn tài liệu tham khảo: tham khảo qua tạp chí, internet,…  Để thực hiện dự án GV hướng dẫn lớp chia thành 4 nhóm (6 nhóm)  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:*** HS tập hợp theo nhóm cùng nhau thảo luận chọn ra 1 nhóm trưởng và 1 thư kí  ***\* Báo cáo, thảo luận:*** Các nhóm chốt danh sách nhóm mình, thông báo nhóm trưởng, thư kí  ***\* Kết luận, nhận định:*** GV tổng hợp danh sách từng nhóm  **Nội dung cốt lõi:** phân chia nhóm thực hiện dự án  **Hoạt động 2.2. Xây dựng kế hoạch ( 6 phút)**  **a) Mục tiêu:** hướng dẫn HS lập kế hoạch thực hiện dự án  **b) Nội dung:** Các công việc phải thực hiện, mốc thời gian hoàn thành, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của nhóm  **c) Sản phẩm dự kiến:** kế hoạch chi tiết thực hiện các nhiệm vụ của dự án, bảng tính chi phí cho toàn bộ dự án  **d) Tổ chức hoạt động dạy học**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  GV yêu cầu các nhóm HS lựa chọn một đối tượng nuôi cụ thể, ví dụ: nuôi cá lóc, cá rô phi hay tôm sú. Lựa chọn mô hình, mật độ nuôi, số lượng cá thể nuôi, lượng thức ăn theo yêu cầu của dự án (nên chọn diện tích nuôi tối đa khoảng 100 m2 để HS dễ tính toán và thực hiện dự án)  GV hướng dẫn các nhóm HS tổ chức thảo luận và lập kế hoạch thực hiện:  Liệt kê các công việc cần làm để thực hiện dự án  Lập kế hoạch về mốc thời gian, các công việc cụ thể  Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Học sinh thảo luận nhóm theo các công việc cần làm mà GV đã hướng dẫn  GV quan sát và hỗ trợ các nhóm thực hiện nhiệm vụ  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  Nhóm trưởng các nhóm thay mặt cho cả nhóm trình ý tưởng các công việc cần làm để thực hiện dự án, kế hoạch về mốc thời gian, các công việc cụ thể.  Các nhóm còn lại nghe, đóng góp ý kiến  GV bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)  Sau khi được GV bổ sung, chỉnh sửa các nhóm hoàn chỉnh lại sản phẩm của nhóm cho thật chính xác  ***\* Kết luận, nhận định:***  GV kiểm tra tính khả thi trong kế hoạch của các nhóm  Kế hoạch thực hiện dự án bao gồm một số nội dung chính: công việc cần làm, thời gian thực hiện, người thực hiện, địa điểm tiến hành  **Nội dung cốt lõi:** Kế hoạch thực hiện dự án bao gồm một số nội dung chính: công việc cần làm, thời gian thực hiện, người thực hiện, địa điểm tiến hành  **Hoạt động 2.3. Thực hiện dự án (18 phút)**  **a) Mục tiêu:** hướng dẫn HS thực hiện dự án  **b) Nội dung:** lập kế hoạch và tính chi phí nuôi dưỡng, chăm sóc loại thuỷ sản đã chọn  **c) Sản phẩm dự kiến:** bảng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc một số loại thuỷ sản và bảng chi phí nuôi dưỡng, chăm sóc loại thuỷ sản đã chọn  **d) Tổ chức hoạt động dạy học**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  GV hướng dẫn HS nghiên cứu tài liệu để thu thập thông tin về các công việc nuôi dưỡng và chăm sóc các loại thuỷ sản đã chọn  GV hỗ trợ cung cấp các nguồn tài liệu tham khảo cần thiết  GV đặt câu hỏi:  -Ao nuôi đặt ở địa điểm nào? Dự kiến việc thiết kế, xử lí ao nuôi và nước nuôi thực hiện như thế nào?  - Dự kiến số lượng, kích thước và khối lượng con giống khi thả nuôi là bao nhiêu?  - Về kế hoạch cho ăn: nhóm em sẽ sử dụng những thức ăn nào để nuôi loại thuỷ sản đã chọn? Giá trị dinh dưỡng của các loại thức ăn này và dự kiến giờ cho ăn như thế nào?  - Về kế hoạch chăm sóc, quản lí : nhóm em sẽ kiểm tra những yếu tố nào định kì hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng?  - Dự phòng xử lí các trường hợp đột xuất: giả sử đang nuôi cá, tôm mà môi trường nước bị ô nhiễm hoặc xảy ra dịch bệnh thì phải xử lí thế nào?  - Dự kiến thời gian bao lâu sẽ thu hoạch? Thu hoạch theo cách nào?  - Dự kiến kích thước và khối lượng trung bình của cá, tôm thương phẩm đạt được bao nhiêu khi thu hoạch?  - Dự kiến các chi phí mua con giống, thức ăn nuôi dưỡng, phòng, trị bệnh trong thời gian từ lúc bắt đầu nuôi đến khi thu hoạch.  GV giới thiệu Bảng DA3.Quy trình công nghệ nuôi thuỷ sản trong SHS để các nhóm HS xây dựng kế hoạch nuôi thuỷ sản. GV có thể phân tích thêm để HS hiểu rõ đối tượng nuôi, kĩ thuật nuôi và vận dụng phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương    GV hướng dẫn các nhóm HS thực hiện theo sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng HS trong nhóm   * Bài thuyết minh kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc một loại thuỷ sản (Mẫu 1)   **Mẫu 1: Báo cáo kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | ***1.Giới thiệu***  Loại thuỷ sản chọn nuôi  Hình thức nuôi  Diện tích nuôi  Điều kiện nuôi và chăm sóc  ***2. Kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc*** | | | | | | *STT* | *Công việc cần làm* | *Thời gian thực hiện* | *Dụng cụ, vật liệu cần thiết* | *Ghi chú* | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  * Bảng tính chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản (Mẫu 2)   **Mẫu 2: Bảng tính chi phí dự án nuôi thuỷ sản**   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | ***STT*** | ***Các loại chi phí*** | ***Đơn vị tính*** | ***Đơn giá (đồng)*** | ***Số lượng*** | ***Thành tiền (đồng)*** | ***Ghi chú*** | | 1 | Vật liệu xử lí ao |  |  |  |  |  | | 2 | Phân bón |  |  |  |  |  | | 3 | Con giống |  |  |  |  |  | | 4 | Thức ăn |  |  |  |  |  | | 5 | Công chăm sóc |  |  |  |  |  | | 6 | Thuốc phòng và trị bệnh |  |  |  |  |  | | 7 | Các mục khác |  |  |  |  |  | | **Tổng cộng** | | | | |  |  |   GV hỗ trợ các nhóm HS tự giám sát, quản lí quá trình thực hiện dự án của nhóm  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Học sinh thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi  GV quan sát, hỗ trợ học sinh hoàn thành các mẫu báo cáo dự án  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  Đại diện nhóm đứng lên trả lời, các nhóm còn lại lắng nghe và nhận xét  ***\* Kết luận, nhận định:*** kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản gồm các nội dung: công việc cần làm, thời gian thực hiện, dụng cụ, vật liệu cần thiết. Tính chi phí nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản gồm các nội dung: tính chi phí của từng loại ( con giống, thức ăn, dụng cụ chăn nuôi) và tổng số tiền***.***  **Hoạt động 3. Báo cáo dự án (15 phút)**  **a) Mục tiêu:** tổ chức cho HS báo cáo kết quả theo nhóm, đánh giá và hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả của dự án  **b) Nội dung:** nội dung bài thuyết trình giới thiệu báo cáo kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc một loại thuỷ sản và bảng tính chi phí nuôi dưỡng và chăm sóc loại thuỷ sản đã chọn.  **c) Sản phẩm dự kiến:**  Bản báo cáo kế hoạch nuôi một loại thuỷ sản  Bảng tính toán chi phí và hiệu quả nuôi loại thuỷ sản đã chọn  **d) Tổ chức hoạt động dạy học**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  GV tổ chức các nhóm báo cáo kết quả thực hiện dự án của nhóm gồm có:   * Bài thuyết minh kế hoạch nuôi dưỡng và chăm sóc một loại thuỷ sản (Mẫu 1) * Bảng tính chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc thuỷ sản (Mẫu 2)   GV gợi mở để HS các nhóm khác đặt câu hỏi khi chất vấn tính khả thi và hiệu quả của dự án nuôi thuỷ sản của nhóm báo cáo  Sản phẩm dự án được đánh giá theo các tiêu chí sau:  -Cấu trúc bài báo cáo: đầy đủ nội dung, rõ ràng, chi tiết, chi phí hợp lí  -Trình bày kết quả dự án trước lớp: Diễn đạt tự tin, trôi chảy, thuyết phục  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Mỗi nhóm cử đại diện lên trình bày sản phẩm của nhóm mình  GV định hướng, hỗ trợ học sinh trước khi báo cáo  Các nhóm còn lại nghe, nhận xét và chuẩn bị bài báo cáo của nhóm mình  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  Dự án: Kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc thuỷ sản  Các nhóm thực hiện báo cáo theo kế hoạch đã thực hiện  ***\* Kết luận, nhận định***  GV nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện dự án và sản phẩm của mỗi nhóm theo tiêu chí   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Mô tả tiêu chí** | **Điểm** | | | | | | **2**  **TB** | **3**  **K** | **4**  **T** | **5**  **XS** | **TC** | | **Nội dung thuyết trình** | 1. Bài thuyết trình có bố cục rõ ràng (giới thiệu, các nội dung chính, kết luận vấn đề) |  |  |  |  | **…..**  **/40** | | 2. Bảo đảm đầy đủ những kiến thức cơ bản về vấn đề cần trình bày |  |  |  |  | | 3. Thông tin đưa ra chính xác, khoa học |  |  |  |  | | 4. Trình bày trọng tâm, làm nổi bật vấn đề, không lan man |  |  |  |  | | 5. Mở rộng thêm thông tin, dẫn chứng ngoài SGK |  |  |  |  | | 6. Biết chọn lọc nội dung làm điểm nhấn trong bài thuyết trình |  |  |  |  | | 7. Cập nhật các vấn đề mới mẻ, thời sự liên quan đến vấn đề |  |  |  |  | | 8. Trả lời tốt những câu hỏi thảo luận thêm (do giáo viên hoặc các học sinh khác đặt ra) |  |  |  |  | | **Hình thức thuyết trình** | 9. Có sử dụng các công cụ, thiết bị hỗ trợ bài trình chiếu  (powerpoint, prezi hoặc tranh ảnh, sơ đồ…) |  |  |  |  | **…..**  **/20** | | 10. Các công cụ hỗ trợ có hình th ức tốt (hình ảnh sắc nét,  kích thước không quánh cỡ chữ trình chi ếu hợp lý, dễ nhìn, phông nền làm nổi bật chữ viết…) |  |  |  |  | | 11. Sử dụng công cụ hỗ trợ phù hợp nội dung thuyết trnì h  (hình ảnh phù hợp nội dung, các sơ đồ bảng biểu thiết kế hợp lý…) |  |  |  |  | | 12. Có sự sáng tạo, ấn tượng trong việc sử dụng các công  cụ, thiết bị hỗ trợ |  |  |  |  | | **Phong cách thuyết trình** | 13. Phong thái tự tin (đứng thẳng, nét m ặt vui tươi), có sử dụng ngôn ngữ cơ thể (tay chỉ, giao lưu bằng ánh mắt với người nghe…) |  |  |  |  | **…..**  **/20** | | 14. Nói trôi chảy, mạch lạc, không bị ngắt quãng, ề à hoặc có những từ ngữ thừa (*à, ờ, thì, mà, là…*) |  |  |  |  | | 15. Tốc độ nói vừa phải, nhấn giọng ở những điểm quan trọng |  |  |  |  | | 16. Giọng nói truyền cảm, lên xuống giọng hợp lý |  |  |  |  | | **Thời gian thuyết trình** | 17. Nộp bài thuyết trình cho giáo viên trước thời điểm thuyết trình |  |  |  |  | **…..**  **/10** | | 18. Thời gian thuyết trình vừa đủ, không vi phạm thời gian tối thiểu hoặc tối đa cho phép |  |  |  |  | | **Hợp tác nhóm** | 19. Có sự phân chia công việc hợp lý giữa các thành viên trong nhóm |  |  |  |  | **…..**  **/10** | | 20. Có sự hỗ trợ, kết hợp giữa các thành viên khi lên thuyết trình |  |  |  |  |  | | | | | | |